

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH HÀ NAM**

Bản án số: 25/2025/HS-ST
Ngày: 26/03/2025

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Minh Đức và bà Nguyễn Thị Thúy Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Giang Yên – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/03/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2025/HS-ST ngày 28/02/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐXXST - HS ngày 12/03/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn P, sinh ngày 01/04/2006 tại xã N, huyện Y, tỉnh Hòa Bình; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và cư trú trước khi bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Xóm D, xã N, huyện Y, tỉnh Hòa Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Sinh viên; Đảng, đoàn: Không; con ông Nguyễn Thành V và bà Nguyễn Thị T; vợ con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/01/2025, chuyển tạm giam từ ngày 16/01/2025; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt).

- Người bị hại: Anh Đặng Đình T, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

- Người làm chứng: Chị Bùi Thị Như M, sinh năm 1999. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền tiêu xài nên bị cáo Nguyễn Tuấn P nảy sinh ý định tìm cửa hàng sửa chữa, buôn bán điện thoại để lợi dụng sơ hở chiếm đoạt điện thoại bán lấy tiền. Ngày 21/11/2024, P điều khiển xe máy biển kiểm soát 28FZ-218.xx đăng ký mang tên P đi từ thành phố Hà Nội đến địa bàn tỉnh Hà Nam để tìm cửa hàng buôn bán

sửa chữa điện thoại bên đường. Trên đường đi P dừng lại tại quán tạp hóa mua lọ muối chấm hoa quả sau đó trộn với cát để làm công cụ thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Để tránh không bị phát hiện, P đã bẻ và ném biển kiểm soát xe máy P đang đi. Khoảng hơn 13 giờ cùng ngày, khi đến địa bàn thôn x, xã B, huyện B, P thấy cửa hàng bán điện thoại di động “T APPLE” của anh Đặng Đình T nên đi vào vờ hỏi mua chiếc điện thoại Iphone 14 Promax với mục đích cướp điện thoại. Anh T đưa P xem chiếc điện thoại Iphone 14 Promax màu tím bản 128G. Sau khi xem điện thoại, P thấy cửa hàng điện thoại đang có nhiều người, không thể thực hiện hành vi cướp điện thoại được nên P bảo với anh T là sẽ quay lại sau rồi P đi đến một quán nước cách đó khoảng 2km ngồi đợi. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, P quay lại cửa hàng điện thoại tiếp tục hỏi xem chiếc điện thoại Iphone 14 Promax. Lúc này trong cửa hàng chỉ có hai vợ chồng anh T nhưng do thấy thời gian còn sớm nên P bảo anh T lát sau quay lại mua. Sau đó, P đi xe máy dọc đường chờ đến khoảng 22 giờ thì quay lại cửa hàng điện thoại của anh T, đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, khi thấy đường vắng ít người qua lại P nói với anh T là mua chiếc điện thoại Iphone 14 Promax màu tím bản 128G. Anh T yêu cầu P thanh toán tiền thì P đã sử dụng điện thoại Iphone 8 Plus do P đã mượn của cháu Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 2007, trú tại thôn P, xã L, huyện Y, tỉnh Hòa Bình – là bạn của P có cài đặt tài khoản ngân hàng số 09160160xx mang tên NGUYEN NGOC Q mở tại Ngân hàng TMCP Quân Đội để chuyển 02 lần tiền, mỗi lần 500.000 đồng đến số tài khoản của anh T để tạo niềm tin cho anh T. Một lúc sau, P nói với anh T là mẹ P chuyển tiền rồi và hỏi anh T đã nhận được tiền chưa. Anh T bảo chưa nhận được, lúc này anh T đi vào ngồi phía trong bàn thanh toán, còn P đứng phía ngoài bàn thanh toán. Lợi dụng lúc anh T không để ý, P đưa tay phải vào túi áo khoác bên phải nắm một nắm cát và muối ớt, rút tay ra ném thẳng vào mặt anh T. Anh T nhắm mắt lại cúi mặt xuống, lập tức P dùng tay phải giật luôn chiếc điện thoại Iphone 14 Promax màu tím trong tay của anh T rồi bỏ chạy. Khi ra đến cửa do không kịp nổ xe máy nên P đã để xe máy lại và chạy bộ vào các ngõ xóm thuộc xã B lẫn trốn sau đó bắt xe ô tô lên thành phố Hà Nội. Ngày 22/11/2024, tại cửa hàng điện thoại tại số 169 V, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; P đã bán chiếc điện thoại cướp được của anh T cho anh Ngô Văn Th, sinh năm 1986, là chủ quán với giá 15.500.000 đồng.

* Vật chứng của vụ án và dữ liệu đã thu giữ: 01 hộp nhựa không màu, nắp màu hồng, bên trong đựng chất rắn màu nâu đỏ dạng bột, vón cục. 01 xe máy có kiểu dáng giống nhãn hiệu Honda Wave, đã qua sử dụng, màu sơn đen trắng, số khung RL9SCB4L7MCV00985, số máy SKI-0000985, xe không lắp biển kiểm soát, không lắp gương và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 28FZ-218.xx mang tên Nguyễn Tuấn P. 01 chiếc áo khoác đã qua sử dụng, màu xám, có mũ, mặt trong áo có lớp lông màu trắng. 01 mũ bảo hiểm đã qua sử dụng, dạng mũ lưỡi trai, sơn màu đen. 01 chiếc USB lưu trữ các đoạn video ghi nhận hình ảnh Nguyễn Tuấn P có hành vi cướp chiếc điện thoại di động của anh T ngày 21/11/2024.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 14 Pro Max của anh Đặng Đình T: Sau khi mua của Nguyễn Tuấn P, anh Ngô Văn Th đã bán lại chiếc điện thoại trên. Tuy nhiên anh Th không xác định bán cho ai, ở đâu. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện B không thu giữ được.

Ngày 22/11/2024 tại Trạm y tế xã B, xem xét dấu vết trên thân thể anh Đặng Đình T xác định không phát hiện tổn thương nào.

Ngày 27/11/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện B yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B định giá tài sản đối với chiếc điện thoại Iphone 14 Pro Max của anh Đặng Đình T bị chiếm đoạt.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B tổ chức khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án và đã thu giữ tại mặt bàn thanh toán mẫu chất màu nâu đỏ dạng bột, vón cục và niêm phong theo quy định. Ngày 10/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trưng cầu Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an giám định xác định độc tính của mẫu chất thu giữ nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐG ngày 02/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: Trị giá chiếc điện thoại Iphone 14 Pro Max của anh Đặng Đình T bị chiếm đoạt ngày 21/11/2024 là: 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng).

Tại Bản kết luận giám định số: 9658/KL-KTHS ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Viện Khoa học hình sự Hình sự Bộ Công an kết luận: Trong mẫu gửi giám định có tìm thấy thành phần cát tự nhiên, muối ăn (NaCl) và capsaicin (capsaicin là alkaloid có trong bột ớt). Ngoài ra không tìm thấy các chất độc. Capsaicin là chất gây cay, kích ứng niêm mạc, chảy nước mắt nước mũi khi tiếp xúc. Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định.

Tại Cáo trạng số 29/CT - VKS - SH ngày 26/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố Nguyễn Tuấn P về tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 168; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Nguyễn Tuấn P phạm tội “*Cướp tài sản*”. Xử phạt bị cáo từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô có số khung RL9SCB4L7MCMV00985, số máy SKI1P39FMBC000985. Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp nhựa không màu, nắp màu hồng, bên trong chứa chất rắn dạng cục màu nâu đỏ được Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an dán kín, niêm phong; 01 chiếc áo khoác và 01 mũ bảo hiểm đã qua sử dụng. Chuyển sang Cơ quan Thi hành án dân sự huyện B 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy có số 28008578, biển số đăng ký 28FZ-218.xx mang tên Nguyễn Tuấn P đang lưu trong hồ sơ vụ án khi bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Lưu trong hồ sơ vụ án 01 chiếc USB là vật chứa dữ liệu điện tử, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo P.

Tại phiên tòa, bị cáo P khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xác định: Với mục đích chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân nên vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 21/11/2024, tại cửa hàng buôn bán điện thoại di động “T APPLE” thuộc thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; bị cáo Nguyễn Tuấn P đã thực hiện hành vi ném cát và muối ớt vào mặt anh Đặng Đình T là chủ cửa hàng rồi giật lấy chiếc điện thoại di động Iphone 14 Pro Max trị giá 18.000.000 đồng của anh T đang cầm trên tay rồi bỏ chạy. Sau đó P bán chiếc điện thoại cướp được với giá 15.500.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tuấn P đã phạm tội “*Cướp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, “*người phạm tội đã bồi thường thiệt hại*” và “*người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt*” được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân; xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây mất trật tự trị an tại địa bàn phạm tội, gây bất bình trong nhân dân. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến việc bị cáo phạm tội lần đầu, tuổi đời còn trẻ và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B, xét bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe mô tô có kiểu dáng giống nhãn hiệu Honda Wave, đã qua sử dụng, màu sơn đen trắng, số khung RL9SCB4L7MCV00985, số máy SKI1P39FMBC000985, xe không lắp biển kiểm soát, không lắp gương là tài sản hợp pháp của Nguyễn Tuấn P được P sử dụng làm P tiện thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 28FZ-218.xx mang tên Nguyễn Tuấn P đang lưu trong hồ sơ vụ án; do chiếc xe đã bị tịch thu sung ngân sách Nhà nước vì vậy sẽ được chuyển cùng bản án khi đã có hiệu lực pháp luật sang Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền để xử lý cùng chiếc xe.

- Đối với 01 chiếc áo khoác đã qua sử dụng, màu xám, có mũ, mặt trong áo có lớp lông màu trắng và 01 mũ bảo hiểm đã qua sử dụng, dạng mũ lưỡi trai, sơn màu đen, là đồ vật cá nhân của P để lại trên xe máy tại hiện trường. Do P không đề nghị nhận lại và không còn giá trị sử dụng do vậy tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 hộp nhựa không màu, nắp màu hồng chứa chất rắn dạng cục màu nâu đỏ, dán kín, niêm phong được Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an hoàn trả, do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc USB là vật chứa dữ liệu điện tử, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo P đã được lưu trong hồ sơ vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đặng Đình T đã được gia đình bị cáo P bồi thường bằng tiền đối với chiếc điện thoại mà P đã chiếm đoạt. Do anh T không yêu cầu giải quyết về bồi thường dân sự vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết vấn đề này.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[9] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Đối với cháu Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 18/9/2007 là bạn của bị cáo P. Trước khi P thực hiện hành vi phạm tội thì P và Q đổi điện thoại cho nhau; khi đổi điện thoại Q đã cho P biết mật khẩu tài khoản và đồng ý cho P sử dụng tài khoản của mình. Khi thực hiện hành vi phạm tội, P đã dùng tài khoản của Q để chuyển 1.000.000 đồng cho anh T, sau đó chuyển trả lại 1.000.000 đồng vào tài khoản của Q. Sau khi nhận lại điện thoại, cháu Q không biết việc P chiếm đoạt điện thoại của anh T.

Đối với chị Nguyễn Thị T là mẹ bị cáo P và là chủ tài khoản ngân hàng Quân đội MB 0916014610, tuy nhiên chị T không sử dụng mà bị can Nguyễn Tuấn P sử dụng tài khoản này. Sau khi bán được điện thoại của anh T, P chuyển tiền từ tài khoản cháu Q sang tài khoản của chị T để sử dụng thì chị T không biết.

Đối với anh Ngô Văn Th khi mua lại chiếc điện thoại Iphone 14 Pro Max của P, anh Th không biết nguồn gốc chiếc điện thoại do P phạm tội mà có.

Do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện B không xem xét xử lý đối với cháu Q, chị T, anh Th là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 168; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn P phạm tội “*Cướp tài sản*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn P **04** (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 10/01/2025).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô đã qua sử dụng, màu sơn đen trắng, số khung RL9SCB4L7MCV00985, số máy SKI1P39FMBC000985, xe không lắp biển kiểm soát, không lắp gương.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp nhựa không màu, nắp màu hồng, bên trong chứa chất rắn dạng cục màu nâu đỏ được Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an dán kín, niêm phong. 01 chiếc áo khoác và 01 mũ bảo hiểm đã qua sử dụng.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/02/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

- Chuyển sang Cơ quan Thi hành án dân sự huyện B 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy có số 28008578, biển số đăng ký 28FZ-218.xx mang tên Nguyễn Tuấn P đang lưu trong hồ sơ vụ án khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Lưu trong hồ sơ vụ án 01 chiếc USB là vật chứa dữ liệu điện tử, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo P.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tuấn P phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho anh T biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Đặng Trần Anh Dũng

(đã ký)

- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã N, huyện Y, tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.